

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 31-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mút
2. Ông Dương Văn Hai

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thịnh – Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí P, sinh năm 1995 tại huyện P, tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: Méo. Nơi cư trú: 371/2 khu phố 2 (ấp Thạnh Trị Hạ), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông (vô danh) và bà Nguyễn Thị L (Nguyễn Kim L); bị cáo có vợ nhưng chưa đăng ký kết hôn hiện không còn sống chung và có một người con sinh năm 2014; tiền án: không;

Tiền sự: 02 tiền sự:

Ngày 18 tháng 8 năm 2016, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an thị trấn Thạnh Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng), chưa nộp phạt.

Ngày 19 tháng 01 năm 2017, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn Thạnh Phú. Ngày 19 tháng 4 năm 2017, chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

Nhân thân: Ngày 22 tháng 01 năm 2016, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện Thạnh Phú xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 01 tháng 02 năm 2016 (chưa nộp phạt).

Bị cáo đang chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Kim Liên (Nguyễn Thị Liên), sinh năm 1978, nơi cư trú: 131/2 khu phố 2 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Nguyễn Văn T, sinh năm 1964, nơi cư trú: khu phố 1 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Văn T, sinh năm 1965, nơi cư trú: 83/1 ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Võ Văn L, sinh năm 1956, nơi cư trú: ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Đặng Huy T, sinh năm 1976, nơi cư trú: khu phố 2 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Phạm Minh K, sinh năm 1996, nơi cư trú: khu phố 1 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Đặng Hoàng K, sinh năm 1980, nơi cư trú: 165/1 VT, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Đặng Văn Bé N, sinh năm 1991, nơi cư trú: 104/4 ấp TB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Nguyễn Phúc T, sinh năm 1995, nơi cư trú: 175/4 khu phố 3 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991, nơi cư trú: 146/1 ấp TA, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Trần Văn Thái, sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp TTT, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Nguyễn Thị M, sinh năm 1961, nơi cư trú: 371/2 khu phố 2 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Nguyễn Nhựt T, sinh năm 1991, nơi cư trú: khu phố 1 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Đỗ Hoàng N, sinh năm 1973, nơi cư trú: 180/3 ấp 10 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 5 năm 2018, trên Huyện lộ 19, thuộc khu vực ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Chí P bị tổ công tác của Công an xã An Thạnh phối hợp với Công an huyện Thạnh Phú phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng được thu giữ trên người của Nguyễn Chí P gồm:

- 02 (hai) bịch nilon được hàn kín bốn phía, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu là A); 01 (một) vỏ hộp

kẹo XYLITOL COOL, bên trong đựng một nỏ thủy tinh màu trắng, chiều dài 09cm, có gắn một ống nhựa màu trắng dài 05cm được quấn trong một khẩu trang y tế màu xám, trắng (thu trong túi quần trước bên phải của Nguyễn Chí P).

- Số tiền 7.970.000đ (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) (thu trong túi quần trước bên trái của Nguyễn Chí P).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số imei1: 867609031823750; số imei2: 867609031823743, điện thoại có 01 sim, pin gắn liền với máy (thu giữ trên tay trái của Nguyễn Chí P).

- 01 (một) xe mô tô biển số 71B3-171.97 màu nâu.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Chí P tại số nhà 371/2 khu phố 2 (ấp TTH), thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre, cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ: 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ, chiều cao 09cm, chiều ngang đường kính 03cm, có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 11cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 12,5cm (được thu trên nền gạch tại phòng ngủ phía bên trái nhà số 371/2 khu phố 2, ấp TTH, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre).

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Chí P có quen biết với Phạm Minh K (sinh năm 1996, đăng ký thường trú: khu phố 1, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre) nên trước đó K đã nhiều lần nhờ P đem ma túy giao cho người mua (không xác định được lý lịch), mỗi lần giao nhận ma túy xong K hứa sẽ trả công cho P là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) nhưng P không nhận tiền mà đổi lấy ma túy để sử dụng. Vào sáng ngày 14 tháng 5 năm 2018, K đưa cho P số tiền 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) cùng số tài khoản và số điện thoại của một người tên Lê Cao Q ở thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được lý lịch) để nhờ P chuyển tiền vào tài khoản của Q nhằm mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi P điện thoại cho Q và chuyển tiền vào tài khoản, Q đem số ma túy đựng trong phong bì hồ sơ được dán kín rồi gửi xe ô tô khách biển số 51B-259.20 chạy tuyến bến xe Miền Tây về bến xe Thạnh Phú. Q nhắn tin vào số điện thoại của P biển số xe và thời gian xe về đến Bến xe Thạnh Phú để P đến nhận ma túy.

Đến 16 giờ cùng ngày, P đến Bến xe Thạnh Phú thì được Đặng Hoàng K (sinh năm 1985, cư trú số 165/1 VT, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh) là phụ xế xe ô tô khách 51B-259.20 giao phong bì hồ sơ được dán kín, P đem về giao lại cho Phạm Minh K. Sau khi nhận được ma túy, K cho P một gói ma túy trị giá khoảng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là công mà P mua ma túy dùng K và trước đó P đã nhiều lần đem ma túy giao cho các con nghiện dùng K; P nói K bán thêm cho P 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng nhưng P không trả tiền mà hứa sẽ tiếp tục giao ma túy giúp K. K đưa cho P 02 (hai) bịch nilon được hàn kín bốn phía, bên trong chứa ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô mang theo 02 bịch ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để đến nhà Nguyễn Thị A (sinh năm 1990, đăng ký thường trú tại số 61/3 ấp NA, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre) chơi và sử dụng ma túy. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 2153/C54B ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3453 gam, loại Methamphetamine. Không hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Ngày 19 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã trao trả cho Nguyễn Chí P số tiền 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 71B3-171.97 đã tạm giữ theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 04 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 07-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí P về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Chí P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: do hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Giao 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số imei1: 867609031823750; số imei2: 867609031823743, điện thoại có 01 sim, pin gắn liền với máy cho Công an huyện Thạnh Phú tiếp tục tạm giữ để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ hộp kẹo XYLITOL COOL, bên trong đựng một nỏ thủy tinh màu trắng, chiều dài 09cm, có gắn một ống nhựa màu trắng dài 05cm được quấn trong một khẩu trang y tế màu xám, trắng và 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ, chiều cao 09cm, chiều ngang đường kính 03cm, có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 11cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 12,5cm.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã trao trả cho Nguyễn Chí P số tiền 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 71B3-171.97 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 04 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú.

Về nguồn gốc 0.3453 gam ma túy, loại Methamphetamine bị thu giữ, Nguyễn Chí P khai nhận là do mua của Phạm Minh K 01 bịch với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và K cho P 01 bịch có giá trị khoảng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, quá trình điều tra K hoàn toàn không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời cũng chưa xác định được lý lịch của người tên Lê Cao Q đã bán ma túy cho K và những người mua ma túy mà P khai đã đem ma túy bán dùm K. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy của P, K và Q nên yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Đặng Hoàng K là phụ xế xe ô tô khách chạy tuyến Thanh Phú đến bến xe Miền Tây, có hành vi nhận vận chuyển túi hồ sơ được dán kín, bên trong chứa ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh về bến xe Thanh Phú và giao lại cho Nguyễn Chí P, nhưng do khi giao nhận thì K hoàn toàn không biết được đó là ma túy nên không xem xét xử lý.

Bị cáo Nguyễn Chí P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 5 năm 2018, trên Huyện lộ 19, thuộc khu vực ấp AT, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Chí P có hành vi cất giấu trên người trái phép 0,3453 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã An Thạnh phối hợp với Công an huyện Thanh Phú phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, bản Cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố bị cáo Nguyễn Chí P về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Chí P là người có nhân thân xấu, có hai tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không biết cải sửa. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt tù thật nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: do hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú như sau: Giao 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số imei1: 867609031823750; số imei2: 867609031823743, điện thoại có 01 sim, pin gắn liền với máy cho Công an huyện Thanh Phú tiếp tục tạm giữ để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy; tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ hộp kẹo XYLITOL COOL, bên trong đựng một nỏ thủy tinh màu trắng, chiều dài 09cm, có gắn một ống nhựa màu trắng dài 05cm được quấn trong một khẩu trang y tế màu xám, trắng và 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ, chiều cao 09cm, chiều ngang đường kính 03cm, có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 11cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 12,5cm.

Đối với việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã trao trả cho Nguyễn Chí P số tiền 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn

đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 71B3-171.97 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 04 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú là phù hợp nên ghi nhận.

[10] Về nguồn gốc 0.3453 gam ma túy, loại Methamphetamine bị thu giữ, Nguyễn Chí P khai nhận là do mua của Phạm Minh K 01 bịch với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và K cho P 01 bịch có giá trị khoảng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, quá trình điều tra K hoàn toàn không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời cũng chưa xác định được lý lịch của người tên Lê Cao Q đã bán ma túy cho K và những người mua ma túy mà P khai đã đem ma túy bán dùm K. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy của P, K và Q nên yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Đặng Hoàng K là phụ xế xe ô tô khách chạy tuyến Thanh Phú đến bến xe Miền Tây, có hành vi nhận vận chuyển túi hồ sơ được dán kín, bên trong chứa ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh về bến xe Thanh Phú và giao lại cho Nguyễn Chí P, nhưng do khi giao nhận thì K hoàn toàn không biết được đó là ma túy nên không xem xét xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Chí P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú như sau: Giao 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số imei1: 867609031823750; số imei2: 867609031823743, điện thoại có 01 sim, pin gắn liền với máy cho Công an huyện Thanh Phú tiếp tục tạm giữ để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ hộp kẹo XYLITOL COOL, bên trong đựng một nỏ thủy tinh màu trắng, chiều dài 09cm, có gắn một ống nhựa màu trắng dài 05cm được quấn trong một khăn trang y tế màu xám, trắng và 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ, chiều cao 09cm, chiều ngang đường kính 03cm, có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng dài 11cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 12,5cm.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú đã trao trả cho Nguyễn Chí P số tiền 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn

đồng); 01 (một) xe mô tô biển số 71B3-171.97 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 04 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Công an huyện Thanh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh